

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định hoạt động lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Nhân dân về các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTW MTTQVN ngày 15 tháng 6 năm 2017 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết về các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hoạt động lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Nhân dân về các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 10 năm 2021.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.THT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn

QUY ĐỊNH

Hoạt động lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Nhân dân về các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Kon Tum
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 32 /2021/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 1 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định hoạt động lấy ý kiến phản biện các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*sau đây gọi tắt là các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện*) khi lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân về các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công tại địa phương (*trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước*).

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện khi thực hiện nhiệm vụ lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội về các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu, tính chất của hoạt động lấy ý kiến phản biện

1. Mục đích: Cung cấp cho các cơ quan là các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện có thêm cơ sở, luận cứ khoa học một cách độc lập, khách quan khi đề xuất, xây dựng, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công tại địa phương.

2. Yêu cầu

a) Kết quả hoạt động lấy ý kiến phản biện phải đảm bảo tính độc lập, khách quan, khoa học và thuyết phục. Các đề xuất, kiến nghị phải có nội dung rõ ràng, dựa trên các dữ liệu đã được kiểm chứng, có tính khả thi cao trong điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Hoạt động lấy ý kiến phản biện phải phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các cơ quan chủ trì và cơ quan thẩm định.

c) Việc tổ chức thực hiện hoạt động lấy ý kiến phản biện phải đảm bảo về thời gian, tiến độ, không được làm ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc triển khai thực hiện của đối tượng được lấy ý kiến.

3. Tính chất

a) Các hoạt động lấy ý kiến phản biện đều mang tính chất xã hội, độc lập, khách quan và không vì mục đích lợi nhuận.

b) Kết quả hoạt động lấy ý kiến phản biện không thay thế việc tư vấn, thẩm định, giám định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các tổ chức tư vấn hoạt động theo quy định của pháp luật.

c) Văn bản phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân là một tài liệu tham khảo chính thức trong hồ sơ, tài liệu trình gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công cần lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân.

1. Đề án quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành.

2. Các chương trình của tỉnh cần sự phê duyệt của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Các đề án lớn về phát triển khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ tài nguyên và môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Các chương trình đầu tư công theo quy định của Luật đầu tư công.

5. Các dự án đầu tư công được quy định tại Khoản 2 Điều 74 của Luật Đầu tư công, gồm:

a) Các dự án nhóm A do địa phương quản lý hoặc được giao chuẩn bị đầu tư.

b) Các dự án nhóm B có một trong các yếu tố sau: Các dự án đầu tư trên địa bàn từ 02 huyện trở lên; có quy mô di dân tái định canh định cư lớn (từ 10 hộ trở lên); có nguy cơ tác động lớn đến môi trường; có ảnh hưởng trực tiếp tới đời sống kinh tế - xã hội của cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án về chủ trương, chính sách đầu tư, xây dựng, đất đai, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và phương án tái định canh, định cư theo quy định của pháp luật.

6. Các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công khác theo yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Quy trình, thủ tục lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân

1. Quy trình, thủ tục lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội.

a) Các đơn vị chủ thể lấy ý kiến gửi văn bản lấy ý kiến phản biện đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội để lấy ý kiến. Thời gian tối thiểu để thực hiện lấy ý kiến là 15 ngày làm việc. Đối với các đề án có thời gian dài hơn 15 ngày để lấy ý kiến phản biện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thống nhất thời gian cụ thể với các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện.

b) Việc lấy ý kiến được thực hiện bằng văn bản in và văn bản điện tử, kèm theo công văn xác định những yêu cầu nội dung cần phản biện, các điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện phản biện (*tư liệu, thời gian nhận kết quả*).

c) Đối với chương trình, dự án đầu tư công cần lấy ý kiến phản biện.

- Các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện giao chủ đầu tư (*hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, dự án*) chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Thời điểm lấy ý kiến phản biện: Sau khi có chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền và trước khi trình cơ quan thẩm định chương trình, dự án.

- Quy trình, thủ tục, thời gian lấy ý kiến phản biện được thực hiện như Điều a, b Khoản 1 Điều này.

2. Quy trình, thủ tục lấy ý kiến phản biện của Nhân dân.

Việc lấy ý kiến của Nhân dân được thực hiện qua hình thức đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các cơ quan lấy ý kiến phản biện của Nhân dân. Thời gian lấy ý kiến là 15 ngày kể từ ngày đăng tải.

3. Xử lý kết quả tư vấn, phản biện: Các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện trả lời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân về những nội dung thống nhất và chưa thống nhất đã nêu trong báo cáo phản biện; trường hợp cần thiết có thể tổ chức hội thảo hoặc hội nghị, cuộc họp để thống nhất về các vấn đề còn có ý kiến khác nhau, nâng cao tính thực tiễn của các nội dung lấy ý kiến phản biện. Đối với các nội dung còn ý kiến khác nhau nhưng không thống nhất được thì tùy theo nội dung, lĩnh vực, cơ quan chủ trì trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Yêu cầu về nội dung báo cáo tư vấn, phản biện và giám định xã hội

a) Có cơ sở khoa học, thực tiễn, độc lập, khách quan nhằm giúp cơ quan được tư vấn, phản biện và giám định xã hội có thêm thông tin và căn cứ trong việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và thực hiện các nội dung lấy ý kiến phản biện.

b) Đề xuất những giải pháp, kiến nghị góp phần đảm bảo tính khả thi của các nội dung xin ý kiến phản biện.

Điều 5. Kinh phí tổ chức hoạt động phản biện

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội chủ động cân đối, sử dụng trong dự toán được giao hàng năm để triển khai thực hiện hoạt động phản biện theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trên cơ sở đề nghị phản biện của các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện, lựa chọn hình thức tư vấn, phản biện và giám định phù hợp, thống nhất với các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện trước khi thực hiện (*nếu cần*); đồng thời chịu trách nhiệm về nội dung phản biện.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và chương trình, dự án đầu tư công cần thiết phải được phản biện.

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị chủ thể lấy ý kiến phản biện

1. Chủ động đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân phản biện đối với các nội dung cần lấy ý kiến phản biện theo quy định tại Quyết định này.

2. Tiếp nhận, nghiên cứu, tiếp thu các kiến nghị, đề xuất trong văn bản phản biện, trả lời các ý kiến không thống nhất.

3. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong quá trình triển khai thực hiện quy định này và thực hiện nhiệm vụ lấy ý kiến phản biện theo quy định.

4. Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm tổ chức đánh giá hoạt động phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân, báo cáo kết quả về Sở Nội vụ; Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 12.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, bất cập, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung theo quy định./.